

CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 13/2023/CBTT-HAS

Ngày 31 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty : Công ty Cổ phần HACISCO

Mã chứng khoán :HAS

Địa chỉ trụ sở chính : 51 Vũ Trọng Phụng – Phường Thanh Xuân Trung- Quận Thanh Xuân – Thành Phố Hà Nội.

Điện thoại : 0243.858.5684

Fax : 0243.858.5563

Người thực hiện công bố thông tin: Đặng Ngọc Dung Kế toán trưởng

Địa chỉ: 51 Vũ Trọng Phụng – Phường Thanh Xuân Trung- Quận Thanh Xuân – Thành Phố Hà Nội.

Loại công bố thông tin:

Định kỳ 24h 72h Theo yêu cầu Bất thường

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Hacisco công bố:

- Báo cáo tài chính riêng năm 2022 đã được kiểm toán;
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán;
- Công văn số 58/KT-HAS về việc giải trình biến động lợi nhuận trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên và biến động lợi nhuận từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn <http://www.has.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin


Đặng Ngọc Dung

CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO
Số 51 Vũ trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại: 0243.8585684 Fax: 0243.8585563
Email: hacisco@has.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Số: **58** /KT-HAS

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Trước hết, Công ty cổ phần Hacisco xin chân thành cảm ơn sự Quan tâm và giúp đỡ của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các Quý cơ quan trong thời gian tới.

Thực hiện theo quy định tại thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty chúng tôi xin được giải trình lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán như sau:

1, Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC riêng có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên:

ST T	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022		Tăng, giảm %	
			Trước kiểm toán	Sau kiểm toán	Số tiền	Tỷ lệ
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.851.371.478	1.217.792.722	-633.578.756	-34,22%
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	947.570.909		-947.570.909	
3	Lợi nhuận sau thuế	60	903.800.569	1.217.792.722	313.992.153	34,74%

Nguyên nhân:

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng: do trích bổ sung dự thu lãi tiền gửi đến thời điểm 31/12/2022
- Chi phí hoạt động tài chính giảm: do điều chỉnh giảm phần dự lãi vay chưa đúng năm tài chính;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm: do hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi nay đã thu hồi được công nợ



- Thu nhập khác giảm: do điều chỉnh hồi tố ghi giảm thu nhập của các đối tượng phải trả người bán, phải trả khác không xác định được đối tượng phải trả về các năm trước theo biên bản kiểm tra thuế;
- Chi phí khác giảm: điều chỉnh hồi tố tiền phạt vi phạm hành chính, phạt truy thu thuế GTGT về các năm 2018-2021 theo đúng kỳ biên bản kiểm tra thuế;
- Chi phí thuế TNDN hiện hành giảm: do điều chỉnh hồi tố ghi giảm tiền thuế TNDN về đúng kỳ kế toán 2018-2021 theo biên bản kiểm tra thuế
- Lợi nhuận sau thuế: do ảnh hưởng của các bút toán điều chỉnh trên.

2, Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC hợp nhất có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên:

ST T	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022		Tăng, giảm %	
			Trước kiểm toán	Sau kiểm toán	Số tiền	Tỷ lệ
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.624.039.019	990.460.263	-633.578.756	-39,01%
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	1.216.142.230	268.571.321	-947.570.909	
3	Lợi nhuận sau thuế	60	407.896.789	721.888.942	313.992.153	-43,50%

Nguyên nhân:

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng: do trích bổ sung dự thu lãi tiền gửi đến thời điểm 31/12/2022
- Chi phí hoạt động tài chính giảm: do điều chỉnh giảm phân dự lãi vay chưa đúng năm tài chính;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm: do hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi nay đã thu hồi được công nợ
- Thu nhập khác giảm: do điều chỉnh hồi tố ghi giảm thu nhập của các đối tượng phải trả người bán, phải trả khác không xác định được đối tượng phải trả về các năm trước theo biên bản kiểm tra thuế;
- Chi phí khác giảm: điều chỉnh hồi tố tiền phạt vi phạm hành chính, phạt truy thu thuế GTGT về các năm 2018-2021 theo đúng kỳ biên bản kiểm tra thuế;
- Chi phí thuế TNDN hiện hành giảm: do điều chỉnh hồi tố ghi giảm tiền thuế TNDN về đúng kỳ kế toán 2018-2021 theo biên bản kiểm tra thuế
- Lợi nhuận sau thuế: do ảnh hưởng của các bút toán điều chỉnh trên.

3, Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC riêng:

ST T	Chỉ tiêu	Mã số	Số kiểm toán		Tăng, giảm %	
			Năm 2022	Năm 2021 (đã điều chỉnh)	Số tiền	Tỷ lệ
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.217.792.722	4.887.741.239	-3.669.948.517	-75,08%
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		625.634.626	-625.634.626	
3	Lợi nhuận sau thuế	60	1.217.792.722	4.262.106.613	-3.044.313.891	-71,43%

Nguyên nhân:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 giảm so với năm 2021 dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm
- Doanh thu hoạt động tài chính (Cổ tức lợi nhuận được chia) năm 2022 giảm so với năm 2021 dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm
- Lợi nhuận khác năm 2022 giảm so với năm 2021 nguyên nhân chính là do năm 2021 có điều chỉnh hồi tố ghi tăng thu nhập của các đối tượng phải trả người bán, phải trả khác không xác định được đối tượng phải trả theo biên bản kiểm tra thuế kỳ 2018-2021



4, Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC hợp nhất:

ST T	Chỉ tiêu	Mã số	Số kiểm toán		Tăng, giảm %	
			Năm 2022	Năm 2021 (đã điều chỉnh)	Số tiền	Tỷ lệ
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	990.460.263	5.182.846.127	-4.192.385.864	-80,89%
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	268.571.321	1.149.884.487	-881.313.166	
3	Lợi nhuận sau thuế	60	721.888.942	4.032.961.640	-3.311.072.698	-82,10%

Nguyên nhân:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 giảm so với năm 2021 dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm
- Doanh thu hoạt động tài chính (Cổ tức lợi nhuận được chia) năm 2022 giảm so với năm 2021 dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm
- Lợi nhuận khác năm 2022 giảm so với năm 2021 nguyên nhân chính là do năm 2021 có điều chỉnh hồi tố ghi tăng thu nhập của các đối tượng phải trả người bán, phải trả khác không xác định được đối tượng phải trả theo biên bản kiểm tra thuế kỳ 2018-2021

Công ty Cổ phần Hacisco báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh được biết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP, TCKT.

CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO *Đạt*



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Hải